

Số: 39 /2014/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2014

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ (Công văn số 3731/BNV-TL ngày 11 tháng 9 năm 2014) và Bộ Tài chính (Công văn số 12509/BTC-HCSN ngày 06 tháng 9 năm 2014);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Thông tư quy định mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với công chức được bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo trong Chi cục và tổ chức tương đương thuộc Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ), Chi cục và tổ chức tương đương thuộc Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục).

Tổ chức tương đương Chi cục là tổ chức thuộc Cục thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo

1. Đối với các chức danh lãnh đạo trong Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ:

STT	Chức danh lãnh đạo	Hệ số
1	Chi cục trưởng và tương đương	0,70
2	Phó Chi cục trưởng và tương đương	0,50
3	Trưởng phòng thuộc Chi cục và tương đương	0,40
4	Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục và tương đương	0,25

2. Đối với các chức danh lãnh đạo trong Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục:

STT	Chức danh lãnh đạo	Hệ số
1	Chi cục trưởng và tương đương	0,60
2	Phó Chi cục trưởng và tương đương	0,40
3	Trưởng phòng thuộc Chi cục và tương đương	0,30
4	Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục và tương đương	0,20

3. Mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo nêu tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này được tính theo hệ số so với mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Cục trưởng các Tổng cục, Cục trưởng các Cục trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo, rà soát cơ cấu tổ chức và các chức danh lãnh đạo để thực hiện thống nhất chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo các quy định tại Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng giao chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN và PTNT;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ NN và PTNT;
- Công báo;
- Website: Chính phủ, Bộ NN và PTNT;
- Lưu: VT, TCCB.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 2031/SY-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 12 năm 2014

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- PVPNN, K17;
- Lưu: VI (05).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi